

MASTIC ĐẸO

Mô tả sản phẩm

Là Mastic dẻo ngoại thất được thiết kế đặc biệt, có độ dẻo cao, có độ cứng và độ bám dính vượt trội, phù hợp với các công trình cao cấp và các hệ thống sơn đặc biệt như sơn giả đá, sơn gấm, sơn vân gỗ, sơn nước...

Đặc điểm và lợi ích

Bề mặt láng mịn, dễ thi công, độ bền cực tốt.

Liên kết chặt chẽ với các mao quản của bê tông và vữa xi măng, cho độ bám dính tốt.

Không bong rộp, chịu sự thay đổi của thời tiết tốt, chịu tia cực tím.

Không rạn nứt chân chim.

Có khả năng trám mao mạch hồ vữa, bịt kín các vết nứt nhỏ tốt hơn so với các loại bột trét, được dùng cho những công trình có yêu cầu độ bền lâu dài.

Đề nghị sử dụng

Cho bề mặt ngoại thất, thích hợp sử dụng cho bề mặt mới hay đã sơn.

Bề mặt

Sử dụng trên bề mặt bê tông, hồ vữa, tường xây, gạch và các tấm vách ngăn mềm.

Thông số sản phẩm

Kích cỡ đóng gói: 5kg - 25kg.

Màu sắc: màu trắng.

Thể tích chất rắn: 45 ± 2 theo % thể tích.

Dữ liệu thi công

Vận chuyển, sử dụng cẩn thận. Khuấy đều trước khi sử dụng.

Phương pháp thi công

Thi công bằng cọ/chổi tay, ru-lô/con lăn hay súng phun sơn thông thường.

Dữ liệu hướng dẫn cho máy phun sơn

Cỡ béc: "0.021–0.027"

Góc phun: 65–80°

Áp lực tại đầu súng phun: 140-190 kg/cm² (2.100 psi)

Định mức phủ cho mỗi lớp

Lý thuyết: 0,7 - 1,2 m²/kg/2 lớp

Định mức phủ dựa trên tính toán lý thuyết và theo Quy trình TCVN 2095:2015.

Chiều dày đề nghị cho mỗi lớp

Ướt: 120 μm - 180 μm.

Khô: 90 μm - 120 μm.

Chiều dày sẽ biến thiên và được tính toán như là giá trị trung bình.

Pha loãng

Sơn sẵn sàng sử dụng sau khi khuấy trộn. Nếu có nhu cầu pha loãng, có thể thêm tối đa 5% theo thể tích với nước ngọt sạch.

Điều kiện trong quá trình thi công

Thi công ở nhiệt độ trong khoảng 10°C - 35°C. Nhiệt độ bề mặt tối thiểu phải đạt trên 3°C so với điểm sương của không khí, nhiệt độ và độ ẩm tương đối được đo ở vùng lân cận bề mặt. Cần thông gió tốt khi thi công trong khu vực kín nhằm bảo đảm màng sơn khô thích đáng.

Thời gian khô

Thời gian khô thường sẽ liên quan và bị ảnh hưởng bởi sự thông thoáng không khí, nhiệt độ, chiều dày và số lớp. Các thông số chỉ mang tính chất hướng dẫn. Thực tế, thời gian khô và thời gian để sơn lớp kế có thể dài hơn hay ngắn hơn, phụ thuộc vào nhiệt độ môi trường, chiều dày sơn, thông gió, độ ẩm, hệ sơn bên dưới, yêu cầu vận chuyển sớm và va chạm cơ học. Một hệ sơn hoàn chỉnh có thể được mô tả trong bảng hệ thống sơn, nơi có ghi chi tiết tất cả các thông số và những điều kiện đặc biệt.

1. Các thông số hướng dẫn này được áp dụng khi thi công với cùng chủng loại.
2. Trong trường hợp làm nhiều lớp, thời gian khô sẽ bị ảnh hưởng bởi số lớp, thứ tự lớp và tổng chiều dày các lớp
3. Bề mặt phải sạch, khô và không chứa bất kỳ tạp chất nào trước khi tiến hành thi công lớp kế.

Thời gian khô được đo lường theo những giá trị được công bố.

Độ ẩm tương đối (RH): 50%

Nhiệt độ bề mặt: 10 °C - 23 °C - 40 °C

Khô bề mặt: 3 h 2 h 1 h

Khô cứng: 12 h 8 h 6 h

Khô để sơn lớp kế, tối thiểu: 6 h 4 h 2 h

Hướng dẫn sử dụng

Chuẩn bị bề mặt

Bề mặt cần phải không bị hư hại, sạch, không có bụi, dầu mỡ và vữa/xi măng thừa v.v... Đối với bề mặt bản và bị phân hoá, cần thiết phải được tẩy sạch bằng cọ lông cứng.

Hệ sơn tiêu biểu

Lớp nền

Chống thấm

Protect : 01 lớp

Lớp nền

Mastic dẻo: 01 lớp

Lớp phủ hoàn thiện

DRASTONE VẢY : 02 lớp

Lớp phủ bóng

Nano Clear: 01 lớp

Lưu trữ

Bảo quản sản phẩm ở nơi khô ráo, mát, kết hợp với thông gió tốt, cách xa nguồn nhiệt và thiết bị phát lửa. Thùng chứa sản phẩm phải được đậy kín. Vận chuyển cẩn thận.